TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2019/QĐST-DSTC	*Lâm Bình, ngày 11 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 39, 212, 213, 143, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 463,466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng dân sự.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Thôn Bản C, xã T, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Hoàng Thị Đ có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Thị N tổng số tiền là 80.000.000đ (*Tám mươi triệu đồng*). Thời hạn thanh toán ngày 30/7/2019 (dương lịch).

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá nghạch: Bà Hoàng Thị Đ phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng).*

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị N số tiền tạm ứng án phí 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006144 ngày 04/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện Lâm Bình;
- THADS huyện Lâm Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Đào Thị Bích Ngọc